TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẾ PHONG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2023/HNGĐ – ST
Ngày: 24/02/2023
V/v: "Tranh chấp về ly hôn và nuôi con chung"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẾ PHONG, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Phong

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mong Thái Dương và bà Lô Thị Thúy Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vi Thị Nhuần – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân *huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Bà Vi Thị Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 02 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm vụ án dân sự thụ lý số 154/2022/TLST–HNGĐ ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc "Tranh chấp về không công nhận quan hệ vợ chồng và nuôi con chung" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST – HNGĐ ngày 31 tháng 01 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Lang Thị N, sinh năm 1995. Có mặt.

Nơi đăng ký hộ khẩu: Bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Bản N, xã Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Bị đơn: Anh Lương Văn C, sinh năm 1997. Vắng mặt

Nơi đăng ký hộ khẩu: Bản T, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Chỗ ở hiện nay: Cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện Q, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 21/12/2022, các tài liệu có trong hồ sơ, nguyên đơn chị Lang Thị N trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lang Thị N và anh Lương Văn C chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2013, nhưng không đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống thì phát sinh mâu thuẫn; nguyên nhân là do anh Lương Văn C nghiện ma túy trái phép, hiện nay đang cai nghiện ma túy bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy tự nguyện huyện Q. Chị Lang Thị N sống ly thân với anh Lương

Văn C từ năm 2019 cho đến nay. Chị Lang Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố chị và anh Lương Văn C không phải vợ chồng.

- **Về con chung:** Chị Lang Thị N và anh Lương Văn C có hai người con chung tên là Lương H, sinh ngày 05/11/2013 và Lương K, sinh ngày 01/01/2018. Nguyện vọng của chị Lang Thị N là được trực tiếp nuôi dưỡng các con chung và không yêu cầu anh Lương Văn C đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

- **Về tài sản chung**: Chị Lang Thị N không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Biên bản lấy lời khai của đương sự ngày 27/12/2022, bị đơn anh Lương Văn C trình bày:

-Về quan hệ hôn nhân: Anh Lương Văn C thừa nhận có chung sống với chị Lang Thị N từ năm 2013, nhưng không đăng ký kết hôn. Anh Lương Văn C còn tình cảm với chị Lang Thị N, nên không nhất trí không công nhận anh và chị Lang Thị N là vợ chồng.

-Về con chung: Chị Lang Thị N và anh Lương Văn C có hai người con chung tên là Lương H, sinh ngày 05/11/2013 và Lương K, sinh ngày 01/01/2018.

- Về tài sản chung: Anh Lương Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa hôm nay Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tiến hành giải quyết vụ án theo đúng tình tự thủ tục theo pháp luật quy định. Nguyên đơn và bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, Điều 71 và Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 53; khoản 1 Điều 14; các Điều 15, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Tuyên bố chị Lang Thị N và anh Lương Văn C không phải vợ chồng; giao các con chung cho chị Lang Thị N trực tiếp nuôi dưỡng; hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn C; miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Lang Thị N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Quế Phong nhận định:

[1] Về tố tụng: Đây là quan hệ pháp luật tranh chấp về "hôn nhân và gia đình" quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An. Bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lang Thị N và anh Lương Văn C chung sống với nhau từ năm 2013, nhưng không đăng ký kết hôn, nên không làm phát

sinh quyền, nghĩa vụ của vợ chồng. Do vậy cần tuyên bố chị Chị Lang Thị N và anh Lương Văn C không phải vợ chồng.

[3] Về con chung: Chị Lang Thị N và anh Lương Văn C có hai người con chung tên là Lương H, sinh ngày 05/11/2013 và Lương K, sinh ngày 01/01/2018. Hiện nay hai người con chung đang do chị Lang Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Lương Văn C đang đi cai nghiện ma túy bắt buộc, nên không có điều kiện trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Do vậy cần giao con chung cho chị Lang Thị N trực tiếp nuôi dưỡng. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lang Thị N không yêu cầu anh Lương Văn C đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung là tự nguyện; do đó cần tạm hoãn tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn C.

[4] Về tài sản chung: Chị Lang Thị N và anh Lương Văn C không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét. Nếu sau này có yêu cầu sẽ xem xét và giải quyết bằng một vụ án khác.

[5] Về án phí: Nguyên đơn chị Lang Thị N thuộc hộ nghèo, là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí, nên được miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, Điều 35; Điều 147; khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ vào khoản 2 Điều 53; khoản 1 Điều 14; các Điều 15, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: [1] **Về quan hệ hôn nhân**: Tuyên bố chị Lang Thị N và anh Lương Văn C không phải vợ chồng.

[2] **Về con chung:** Giao các con chung tên là Lương H, sinh ngày 05/11/2013 và Lương K, sinh ngày 01/01/2018 cho chị Lang Thị N trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng kể từ tháng 02/2023 cho đến tuổi trưởng thành (đủ 18 tuổi).

Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Lương Văn C.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung, không được ai cản trở.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

[3] **Về án phí**: Miễn tiền án phí ly hôn sơ thẩm cho chị Lang Thị N.

[4] Nguyên đơn chị Lang Thị N có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn anh Lương Văn C có quyền kháng cáo bản án

trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày được tống đạt hợp lệ./.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKSND huyện Quế Phong.*
- *Chi cục THADS huyện Quế Phong*
- *Lưu hồ sơ vụ án*
- *Lưu VPTA*

Nguyễn Công Phong